



thì thời điểm đ- ợc h- ợng mức trợ cấp theo quy định tại Nghị định 67/2007/NĐ-CP từ ngày 01 tháng 01 năm 2007.

Ví dụ: Ông Nguyễn Văn Hà đang h- ợng trợ cấp xã hội đối với đối t- ợng là ng- ời cao tuổi cô đơn, thuộc hộ gia đình nghèo, mức 65.000 đồng/tháng từ ngày 01 tháng 06 năm 2006. Đến ngày 25 tháng 7 năm 2007, Ủy ban nhân dân huyện có quyết định điều chỉnh mức trợ cấp cho ông Hà theo quy định tại Nghị định 67/2007/NĐ-CP, ông Hà đ- ợc h- ợng mức trợ cấp 120.000 đồng/tháng từ ngày 01 tháng 01 năm 2007. Tiền trợ cấp của ông Hà đ- ợc tính nh- sau:

+ Tiền trợ cấp truy lĩnh từ tháng 01 đến tháng 7 năm 2007 là:  $(120.000 \text{ đồng} - 65.000 \text{ đồng}) \times 7 \text{ tháng} = 385.000 \text{ đồng}$ ;

+ Tiền trợ cấp tháng 8 năm 2007 là: 120.000 đồng;

Tổng tiền trợ cấp ông Hà nhận trong tháng 8 là: 505.000 đồng và từ tháng 9 năm 2007 ông Hà đ- ợc nhận là 120.000 đồng/tháng.

b) Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2007 trở về sau, đối t- ợng thuộc diện h- ợng trợ cấp xã hội quy định tại Điều 4 Nghị định 67/2007/NĐ-CP ở thời điểm nào, thì đ- ợc h- ợng trợ cấp xã hội ở thời điểm đó.

Ví dụ 1: Bà Nguyễn Thị Sáu đang h- ợng trợ cấp xã hội đối với ng- ời tàn tật nặng không có khả năng lao động từ ngày 01 tháng 02 năm 2007, mức trợ cấp là 65.000 đồng/tháng. Đến ngày 26 tháng 11 năm 2007, Ủy ban nhân dân huyện có quyết định điều chỉnh mức trợ cấp cho bà Sáu theo quy định tại Nghị định 67/2007/NĐ-CP, bà Sáu đ- ợc h- ợng mức trợ cấp là 120.000 đồng/tháng từ ngày 01 tháng 02 năm 2007. Số tiền trợ cấp của bà Sáu đ- ợc tính nh- sau:

+ Tiền trợ cấp truy lĩnh từ tháng 2 đến tháng 11 năm 2007 là:  $(120.000 \text{ đồng} - 65.000 \text{ đồng}) \times 10 \text{ tháng} = 550.000 \text{ đồng}$ ;

+ Tiền trợ cấp tháng 12 năm 2007 là: 120.000 đồng;

Tổng tiền trợ cấp tháng 12 năm 2007 là: 670.000 đồng và từ tháng 01 năm 2008 bà Sáu đ- ợc nhận là 120.000 đồng/tháng.

Ví dụ 2: Ông Nguyễn Văn Bình đang đ- ợc h- ợng trợ cấp đối với ng- ời từ 90 tuổi trở lên từ ngày 01 tháng 3 năm 2007 với mức 65.000 đồng/tháng; đến ngày 20 tháng 10 năm 2007, Ủy ban nhân dân huyện có quyết định điều chỉnh mức trợ cấp xã hội đối với ông Bình lên 120.000 đồng/tháng (theo quy định tại Nghị định 67/2007/NĐ-CP). Nh- vậy, ông Bình đ- ợc h- ợng mức 120.000 đồng/tháng từ ngày 01 tháng 01 năm 2007. Số tiền trợ cấp của ông Bình đ- ợc tính nh- sau:

+ Tiền trợ cấp truy lĩnh tháng 01 và 02 năm 2007 là:  $120.000 \text{ đồng} \times 2 \text{ tháng} = 240.000 \text{ đồng}$ ;

+ Tiền trợ cấp truy lĩnh từ tháng 3 đến tháng 10 năm 2007 là:  $(120.000 \text{ đồng} - 65.000 \text{ đồng}) \times 8 \text{ tháng} = 440.000 \text{ đồng}$ ;

+ Tiền trợ cấp tháng 11 năm 2007 là: 120.000 đồng.

Tổng tiền trợ cấp nhận trong tháng 11 năm 2007 là: 800.000 đồng và từ tháng 12 năm 2007 ông Bình đ- ợc nhận là 120.000 đồng/tháng.

Ví dụ 3: Ông Trần Văn Nam thuộc diện h- ợng trợ cấp xã hội từ ngày 01 tháng 7 năm 2008, nh- ng đến ngày 10 tháng 10 năm 2008 ông Nam mới nộp đủ hồ sơ đề nghị h- ợng trợ cấp xã hội cho Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của Thông t- 09/2007/TT-BLĐTBXH, đến tháng 11 năm 2008, Chủ tịch UBND huyện có quyết định trợ cấp xã hội cho ông Nam, thì thời điểm ông Nam đ- ợc h- ợng trợ cấp xã hội theo quy định của Nghị định 67/2007/NĐ- CP từ ngày 01 tháng 07 năm 2008. Tiền trợ cấp của ông Nam đ- ợc tính nh- sau:

+ Truy lĩnh trợ cấp từ tháng 7 đến tháng 11 năm 2008 là: 120.000 đồng x 5 tháng = 600.000 đồng;

+ Tiền trợ cấp tháng 12 năm 2008 là: 120.000 đồng;

Tổng tiền trợ cấp nhận tháng 12 năm 2008 là 720.000 đồng và từ tháng 01 năm 2009 ông Nam đ- ợc nhận là 120.000 đồng/tháng.

c) Đối với đối t- ợng đã nộp đủ hồ sơ theo quy định của Thông t- 09/2007/TT-BLĐTBXH, nh- ng chết tr- ớc khi có quyết định h- ợng trợ cấp xã hội thì thân nhân đ- ợc truy lĩnh trợ cấp xã hội tính từ khi đủ điều kiện đến khi chết. Riêng đối t- ợng quy định tại Điều 10 Nghị định 67/2007/NĐ-CP đ- ợc hỗ trợ kinh phí mai táng."

4. Thông t- này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Trong quá trình thực hiện nếu có v- ớng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Th- ợng binh và Xã hội để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- VPCP, VPQH, VP Chủ tịch n- ớc;
- VPTU Đảng, các ban của Đảng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ T- pháp);
- Kiểm toán nhà n- ớc;
- Ngân hàng chính sách xã hội;
- HỖND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cơ quan TW các đoàn thể;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công báo; Website Chính phủ;
- Các Cục, Vụ, Viện, Ban, thuộc Bộ LĐTBXH;
- Website của Bộ LĐTBXH;
- L- u VT, BTXH (VT, CSXH).

**KT. BỘ TR- ỢNG  
THỨ TR- ỢNG**

**(ĐÃ KÝ)**

**Lê Bạch Hồng**